TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2019/HS-PT
Ngày: 01-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các thẩm phán: Ông Vũ Hoàng Linh

Bà Đinh Thị Quý Chi

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đức Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01/10/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2019/HSPT ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Kim N.

Do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Kim N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo: **Huỳnh Kim N**, sinh năm: 1984; tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: Thôn 10, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn Đ (đã chết) và bà Trương Thị Hồng N, sinh năm 1960; có chồng là Nguyễn Thiên T, sinh năm 1980 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001 và nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 28-01-2019 đến ngày 30-01-2019 được tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị và không xem xét nên không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 28-01-2019, Huỳnh Kim N điều khiển xe mô tô biển số: 93P1- 634.88 đến tiệm điện thoại "Thanh Nam 2" thuộc thôn Tân Hiệp 1, xã B, huyện P để lấy điện thoại di động Samsung Galaxy J2 gửi sửa trước đó. Khi

đến tiệm điện thoại thì N gặp chị Bùi Thị Lê N1 thì chị N1 đưa điện thoại cho N và nói tiền sửa hết 250.000 đồng. N hỏi chị N1 có mua lại điện thoại này không thì chị N1 xem lại điện thoại và mua với giá tiền 550.000 đồng. Sau khi bán điện thoại, N mua của chị N1 01 thẻ cào Viettel mệnh giá 20.000 đồng. Trong lúc N đang nạp tiền điện thoại thấy chị N1 đi ra trước cửa tiệm bán hàng cho khách nên N đi đến chỗ tủ gỗ dùng tay phải lấy một xấp tiền được cột dây thun bỏ vào trong túi áo khoác đang mặc trên người thì chị N1 quay lại phát hiện nói: "Em cầm cái gì đấy đưa chị xem". N nói "em không cầm gì" rồi tiếp tục nhét tiền sâu vào trong túi áo khoác. Chị N1 yêu cầu N lấy hết đồ trong túi áo khoác ra nhưng N không đưa nên chị N1 đi đến nắm tay phải của N lôi ra và hai bên giằng co với nhau. Lúc này ông Vũ Mạnh T thấy N1 và N giằng co nên đến hỗ trợ giữ N lại. Thấy ông T đến thì N1 nói N lấy trộm tiền của mình nên ông T điện thoại báo cho Công an xã B. Sau đó N lấy tiền trộm được trong túi áo khoác đưa cho N1 và N1 đếm lại tổng số tiền N lấy trộm là 12.550.000 đồng. Lúc này lực lượng Công an xã B đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử bị cáo Huỳnh Kim N phạm tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38 và 50 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim N 06 (Sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ trước đó từ ngày 28-01-2019 đến ngày 30-01-2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/6/2019 bị cáo Huỳnh Kim N có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Kim N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm nhận định và xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Kim N được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 BLTTHS nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Huỳnh Kim N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã xác định. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ

của vụ án nên có đầy đủ căn cứ để xác định bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Kim N, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự; bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù, mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo thực hiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn, nuôi con nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương). Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội và để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam cần giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, vì vậy kháng cáo của bị cáo được chấp nhận.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là có căn cứ một phần được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Huỳnh Kim N không phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Kim N;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim N 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Huỳnh Kim N không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TANDCC- VKSNDCC tại TP.HCM (2);
- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước (1);
- TAND, VKS huyện P (2);
- Chi cục THADS huyện P (1);
- Công an huyện P (1);
- UBND xã L;
- Sở tư pháp (1);
- Bị cáo (1);
- Tổ HCTP, lưu (2).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nga